

Phụ lục
PHÂN CÔNG THEO DÕI, CHỦ TRÌ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày / /2024 của Ủy ban Nhân dân huyện Kon Rẫy)

TT	Mục tiêu/chỉ tiêu	Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện		Đơn vị chủ trì thực hiện
		Giai đoạn 2021-2025	Năm 2024	
1	Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị			
	Chỉ tiêu: Các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ	60%	60%	Phòng Nội vụ
2	Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động			
2.1	- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương so với tổng số lao động nữ.	50%	50%	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
2.2	- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm	30%	30%	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
2.3	- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã	27%	26.6%	Phòng Tài chính - Kế hoạch
3	Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới			
3.1	- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ so với nam giới	1,7 lần	1,7 lần	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

3.2	- Chỉ tiêu 2: Người bị bạo lực gia đình được phát hiện được tiếp cận ít nhất một lần trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản	80%	80%	Phòng Văn hoá-Thông tin
	- Người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn	50%	50%	Phòng Văn hoá-Thông tin
3.3	- Chỉ tiêu 3: Số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng	100%	100%	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
3.4	- Chỉ tiêu 4: Cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới	70%	70%	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
4	Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế			
4.1	- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 100 bé trai/100 bé gái sinh ra sống	100 bé trai/100 bé gái	100 bé trai/100 bé gái	Phòng Y tế
4.2	- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản	30/100.000 trẻ	31.6/100.000 trẻ	Phòng Y tế
4.3	- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên	55/1.000	70/1.000	Phòng Y tế
5	Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, Đào tạo			
5.1	- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân.	100%	100%	Phòng Giáo dục và Đào tạo

5.2	- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học	100%	100%	Phòng Giáo dục và Đào tạo
	- Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành cấp trung học cơ sở	95%	95%	
5.3	- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp	30%	30%	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
6	Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông			
6.1	- Chỉ tiêu 1: Người dân được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.	60%	60%	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
6.2	- Chỉ tiêu 2: Các tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.	100%	100%	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
6.3	- Chỉ tiêu 3: Duy trì 100% các xã, thị trấn phần đầu mỗi quý có ít nhất 03 tin về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.	03 tin, bài/quý	03 tin, bài/quý	UBND các xã, thị trấn và Trung tâm Văn hoá-Thể thao -Du lịch và Truyền thông
6.4	- Chỉ tiêu 4: xây dựng chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng.	01 chuyên mục/tháng	01 chuyên mục/tháng	Trung tâm Văn hoá-Thể thao -Du lịch và Truyền thông